

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2018/TLST - HNGĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1989

HKTT: Xóm C, xã Đ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: Xóm B, xã Đ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Trần Hiền N, sinh năm 1982

HKTT/Chỗ ở: Xóm C, xã Đ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Tâm và anh Trần Hiền Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Trần Hiền N xác định tình cảm không còn, đều nhất trí thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Trần Hiền Ng đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng có hai con chung là Trần Thị Diệu H, sinh ngày

16/8/2007 và Trần Thị Hồng L, sinh ngày 30/11/2013. Chị T và anh N thống nhất thỏa thuận:

Giao cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Thị Hồng L, sinh ngày 30/11/2013 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Giao cho anh Trần Hiền N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Thị Diệu H, sinh ngày 16/8/2007 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với chị T và anh N do cả hai bên đều không có yêu cầu.

Chị T, anh N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung:* Chị Trần Thị T và anh Trần Hiền N đều xác định tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung và khoản cho vay chung:* Chị Trần Thị T và anh Trần Hiền N đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Án phí:* Chị Trần Thị T và anh Trần Hiền N thỏa thuận chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008526 ngày 06/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Hồng